

Bản án số: 139 /2023/ DS-ST

Ngày: 26 - 7 - 2023

V/v tranh chấp Hợp đồng dân sự vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **TRẦN TÚ ANH**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **TÔNG VĂN TỰ**

2. Ông **TRẦN TRUNG NHÂN**

- Thư ký phiên tòa: Bà **ĐẶNG THỊ THÙY DUNG** - Thư ký tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên toà:

Không có tham gia.

Trong ngày 26 tháng 7 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 185/2023/TLST-DS ngày 14 tháng 4 năm 2023 về tranh chấp Hợp đồng dân sự vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 135/2023/QĐXXST-DS ngày 19 tháng 6 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông **Bùi Văn Đ**, sinh năm 1970.

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện ủy quyền: Anh **Nguyễn Văn C1**, sinh năm 1992

Địa chỉ: ấp L, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. Bị đơn: Bà **Trần Thị H**, sinh năm 1977

Địa chỉ: ấp L, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Ông **Nguyễn Văn D**, sinh năm 1969

Địa chỉ: ấp 5, xã P, huyện K, tỉnh Tiền Giang.

Ông Nguyễn Văn D ủy quyền cho bà Trần Thị H.

(Anh C1 có mặt; bà H vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- **Tại đơn khởi kiện nguyên đơn ông Bùi Văn Đ trình bày:** Ngày 13/3/2021 ông cho bà H, ông D vay 50.000.000đồng, thời hạn vay không xác định, khi cần sẽ báo trước 01 tháng. Bà H, ông D có viết biên nhận cho ông, không thỏa thuận lãi suất. Ngày 25/02/2023 ông gửi thông báo yêu cầu trả nợ nhưng đến nay bà H, ông D vẫn không trả.

Ông yêu cầu bà H, ông D trả ông 50.000.000đồng và tính lãi 10%/năm trên số tiền vay từ ngày vay đến ngày xét xử.

Tại phiên tòa, anh C1 đại diện ủy quyền của ông Bùi Văn Đ chỉ yêu cầu bà H, ông D trả lại ông Đ 50.000.000đồng tiền vốn vay.

- **Bị đơn bà Trần Thị H trình bày:** Ngày 13/3/2021 bà vay của ông Đ 50.000.000đồng. Ông D là bạn của bà và ông Đ, ông Đ buộc ông D bảo lãnh mới cho vay. Vì vậy ông D cùng đứng tên vay tiền với bà nhưng thực tế có mình bà vay. Nay bà đồng ý trả ông Đ 50.000.000đồng nhưng xin trả dần mỗi tháng 2.000.000đồng và xin bỏ lãi.

- **Bị đơn ông Nguyễn Văn D không có lời trình bày.**

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định pháp luật Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1]. Về quan hệ pháp luật: Nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả tiền vay còn thiếu. Do đó Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản theo qui định tại khoản 3 điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2]. Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn bà Trần Thị H có nơi cư trú tại huyện C, tỉnh Tiền Giang, còn ông Nguyễn Văn D có nơi cư trú tại xã P, huyện K, tỉnh Tiền Giang. Tuy nhiên, nguyên đơn khởi kiện C1 Tòa án nơi cư trú của bà H nên thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân huyện C theo qui định tại điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.3]. Về sự vắng mặt đương sự: Bị đơn bà Trần Thị H cũng là đại diện ủy quyền của bị đơn Nguyễn Văn D dù được Tòa án triệu tập xét xử hợp lệ 02 lần nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bà.

[1.4] Về sự thay đổi yêu cầu khởi kiện: Tại phiên tòa, anh C1 đại diện ủy quyền của ông Bùi Văn Đ chỉ yêu cầu bà H, ông D trả lại ông Đ 50.000.000đồng tiền vốn vay. Xét thấy đây là quyền tự định đoạt của đương sự phù hợp điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự nên ghi nhận.

[2] Về nội dung:

[2.1] Đối với yêu cầu trả tiền vay: Xét thấy, căn cứ vào tài liệu chứng cứ mà nguyên đơn cung cấp là giấy biên nhận viết tay(bản chính) ngày 13/3/2021 thể hiện bà H, ông D mượn của ông Đ số tiền 50.000.000đồng. Trong biên nhận không có chỗ nào thể hiện ông D chỉ là người bảo lãnh không phải người vay tiền như lời trình bày của bà H. Bà H cũng không đưa ra được tài liệu, chứng cứ gì chứng minh ông D bảo lãnh cho bà vay tiền của ông Đ, phía ông Đ cũng không thừa nhận. Mặc khác, từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến nay bà H, ông D dù nhận được đầy Đ văn bản tố tụng của Tòa án nhưng vẫn không tham gia hòa giải, xét xử, chỉ có bà H cung cấp ý kiến xác định số nợ là của

cá nhân bà mà thôi. Đây là đương sự tự từ bỏ quyền bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình nên có thiệt thòi gì thì tự gánh chịu. Do đó Hội đồng xét xử buộc bà H, ông D trả cho ông Đ số tiền vốn vay 50.000.000 đồng là có cơ sở.

[3] Về án phí: Bà H, ông D phải chịu án phí do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận theo qui định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 147, 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357, 463, 466, 468, 469 Bộ luật dân sự 2015; Nghị quyết 326/ NQ- UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Bùi Văn Đ
Buộc bà Trần Thị H, ông Nguyễn Văn D liên đới trả cho ông Bùi Văn Đ số tiền 50.000.000 đồng tiền vay.
2. Về án phí: Bà Trần Thị H, ông Nguyễn Văn D phải chịu 2.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.
Hoàn lại ông Bùi Văn Đ 1.500.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0011250 ngày 14/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.
3. Về nghĩa vụ thi hành án: Kể từ ngày ông Đ có đơn yêu cầu thi hành án nếu bà H, ông D chậm thi hành đối với khoản tiền thì còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 468 Bộ Luật dân sự tương ứng thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.
4. Về hướng dẫn thi hành án dân sự: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.
5. Về thời hạn kháng cáo: Ông Bùi Văn Đ có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Riêng bà Trần Thị H, ông Nguyễn Văn D thời hạn kháng cáo kể từ ngày ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

TRẦN TÚ ANH

